

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2022/HS-ST

Ngày 24-02- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG
TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tùng;
Bà Võ Thị Kim Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST- HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

Nguyễn Đăng Q, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1991, tại tỉnh Quảng Trị;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn NT, xã GH, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đăng H (*đã chết*) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Đặng Thị Kim T, sinh năm 1998; Con: Nguyễn Đăng Bảo L, sinh năm 2020.

Tiền án: có 01 tiền án. Ngày 17/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt Nguyễn Đăng Q 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt ngày 24/9/2021.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 01/9/2020, Công an phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định xử phạt hành chính số 106/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Đăng Q về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, bằng hình thức xử phạt tiền với mức phạt 1.500.000 đồng. Bị cáo chưa thi hành.

Nhân thân: Ngày 31/8/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, chấp hành xong ngày 05/12/2013.

Bị cáo Nguyễn Đăng Q bị tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị từ ngày 26/9/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Hoàng Xuân C, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1981, tại tỉnh Quảng Trị;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố A, thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Quảng Trị;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Xuân M, sinh năm 1945 và bà Lê Thị N (*đã chết*); Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ con: chưa có;
Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/3/2008, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 18 tháng.

Bị cáo Hoàng Xuân C bị tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà từ ngày 26/9/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Thôn NT, xã GH, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- Ông Phạm Thanh S, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn NH, xã GH, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/9/2021, trong lúc ngồi ăn uống ở nhà của Hoàng Xuân C, Nguyễn Đăng Q rủ C góp tiền mua ma túy để sử dụng, C đồng ý. Q góp 100.000 đồng, C góp 100.000 đồng và đưa cho Q cầm tiền. Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Ware, màu xanh đỏ, biển kiểm soát 74F7-23**, thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị T (*mẹ của Q*) chở C đến khu vực đường Trần Cao Vân (*thuộc khu phố B, Phường C, thành phố Đông Hà*). C đứng đợi ở ngoài, còn Q đi bộ tìm gặp một nam thanh niên tên T (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) mua được 04 viên ma túy tổng hợp (được đựng trong một đoạn ống nhựa màu đen) với giá 200.000 đồng. Sau khi có ma túy, Q đưa cho C cất giấu rồi cả hai cùng nhau ra lại huyện Gio Linh tìm nơi sử dụng. Khi đi đến chốt kiểm dịch Covid-19 thuộc khu phố 2, phường Đông Thanh, thành phố Đông Hà thì bị Tổ công tác Công an thành phố Đông Hà phối hợp với Công an huyện Cam Lộ kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (*một*) đoạn ống nhựa màu đen, bên trong có chứa 04 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY;

- 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu Ware, màu xanh đỏ, biển kiểm soát 74F7-23**, số khung VHHDCOD4UM078343, số máy VHHJL152FMH00078343, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 983/KLGD-KTHS ngày 30/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 04 viên nén hình tròn, màu hồng gửi đến giám định có khối lượng 0,4134 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 05/CT-VKSĐH ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Nguyễn Đăng Q và Hoàng Xuân C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đăng Q và Hoàng Xuân C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đăng Q từ 15 tháng đến 17 tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Xuân C từ 13 tháng đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy bao gói ma túy hoàn lại sau giám định. Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Ware, màu xanh đỏ, biển kiểm soát 74F7-23** (*đã qua sử dụng*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đăng Q và Hoàng Xuân C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Đăng Q và Hoàng Xuân C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định được:

Với mục đích mua ma túy về sử dụng, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/9/2021, trong lúc ngồi ăn uống ở nhà của Hoàng Xuân C, Nguyễn Đăng Q rủ C cùng góp tiền để mua ma túy. Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Ware, màu xanh đỏ, biển kiểm soát 74F7-23**, chở C đến khu vực đường Trần Cao Vân (*thuộc khu phố B, Phường C, thành phố Đông Hà*) tìm gặp một nam thanh niên tên T

(không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 04 viên ma túy tổng hợp. Sau khi có ma túy, Q đưa cho C cất giấu rồi cả hai cùng nhau ra lại huyện Gio Linh tìm nơi sử dụng. Khi đi đến chốt kiểm dịch Covid-19 thuộc khu phố 2, phường Đông Thanh, thành phố Đông Hà thì bị Tổ công tác Công an thành phố Đông Hà phối hợp với Công an huyện Cam Lộ kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Theo bản kết luận giám định số 983/KLGĐ-KTHS ngày 30/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 04 viên nén hình tròn, màu hồng gửi đến giám định có khối lượng 0,4134 gam là ma túy loại Methamphetamine. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định hành vi của các bị cáo Nguyễn Đăng Q và Hoàng Xuân C đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn là nguyên nhân dẫn đến gây mất tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét vai trò của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội có đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn, vai trò của các bị cáo xác định như sau: Nguyễn Đăng Q là người khởi xướng, cùng góp tiền và chở bị cáo C đi mua ma túy, trực tiếp liên lạc và mua ma túy. Bị cáo Hoàng Xuân C là người góp tiền, cùng đi mua và cất giấu ma túy. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét đến mức hình phạt của bị cáo Q cao hơn bị cáo C.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Xuân C có bố được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; Theo Giấy xác nhận khuyết tật số hiệu 53/GL/GLINH/163 ngày 22/7/2013 của Ủy ban nhân dân thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị bị cáo C thuộc trường hợp khuyết tật nặng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Đăng Q có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đăng Q có một tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hoàng Xuân C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét tính chất, mức độ, hậu quả pháp lý của hành vi phạm tội các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo Nguyễn Đăng Q và Hoàng Xuân C

được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, riêng bị cáo Q phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nhân thân xấu, do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Quá trình điều tra không xác định được nam thanh niên tên T đã bán ma túy cho Q nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về vật chứng:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ware, màu xanh đỏ, biển kiểm soát 74F7-2371, số khung VHHCHOD4UM078343, số máy VHHJL152FMH00078343 thuộc sở hữu của ông Phạm Thanh S, quá trình sử dụng ông S đã bán lại cho bà Nguyễn Thị T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định việc Nguyễn Đăng Q sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội nhưng bà T không biết. Vì vậy, cần trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ware, màu xanh đỏ, biển kiểm soát 74F7-23**, số khung VHHCHOD4UM078343, số máy VHHJL152FMH00078343 cho bà Nguyễn Thị T là chủ sở hữu hợp pháp.

Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; bao bì gói ma túy không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Đăng Q, Hoàng Xuân C thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Đăng Q** và **Hoàng Xuân C** phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đăng Q **17 (Mười bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 26 tháng 9 năm 2021;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Xuân C **14 (Mười bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 26 tháng 9 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Ware, màu xanh đỏ, biển kiểm soát 74F7-23**, số khung VHHCHOD4UM078343, số máy VHHJL152FMH00078343, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bao gói và mẫu vật trả lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Quảng Trị ký hiệu PS3A-104774.

(Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Sơn